

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 03-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Yên

Hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Thặng, Ngô Chí Cường

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Minh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: ông Vàng Mí Chữ - Kiểm sát viên.

Ngày 03/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 04/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021 đối với bị cáo:

Phàn Páo T (tên gọi khác: Không); sinh năm 1994, tại: huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn S, xã S1, huyện M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phàn Văn P, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Lò Mẩy S2, sinh năm 1960; Vợ: Và Thị X, sinh năm 2000; con: 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Lan, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, xin xét xử vắng mặt, gửi luận cứ bào chữa.

- Người bị hại: Ông Phàn Ngờ L, sinh năm 1979, địa chỉ: thôn S, xã S1, huyện M, tỉnh H. xin xét xử vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại: bà Vương Thị Minh Huệ, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người làm chứng: Phàn Mẩy S3, Phàn Páo S4, Phàn Páo S5, Phàn Vàng

P2, Phan Tông S6, Phan Lão L1, Sùng Thị V, Lò Phan P1. vắng mặt

- *Người phiên dịch:* Ông Nông Văn D, sinh năm 1987; trú tại: thị trấn M1, huyện M, tỉnh H. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/4/2021, Phan Páo T rủ Phan Páo S4 đến nhà ông Phan Ngờ L để mua rượu uống, S4 đồng ý. T và S4 đi bộ xuống xuống nhà ông L, khi đi qua nhà Phan Vàng P1 thì thấy P1 đang thái củ khoai trước nhà nên T đã rủ P1 đi cùng, P1 đồng ý. Khi đi đến nhà ông L, T bảo ông L bán cho mình hai chai rượu, ông L đồng ý và đi vào trong bếp rót ra hai chai rượu loại chai nhựa, mỗi chai có thể tích khoảng 1,5 lít. Sau khi ông L lấy rượu ra thì T rủ ông L cùng ngồi uống với mình, ông L đồng ý. Lúc này, có T, S4, P1 và ông L ngồi uống rượu với nhau tại chiếc bàn bằng gỗ kê ở gian bếp, còn vợ ông L là Phan Mây S3 và con dâu tên là Sùng Thị V đang nấu cơm, Phan Páo S5 (con trai ông L) và Phan Lão L1, Phan Tông S6 đang ngồi chơi bài tú lơ khơ với nhau. Sau khi uống hết 02 chai rượu do T đã mua, ông L bảo vợ mình rót thêm một chai rượu nữa để mọi người uống tiếp, bà S3 đi lấy ra một chai rượu loại chai nhựa thể tích 1,5 lít rồi T, S4, P1 và ông L tiếp tục ngồi uống rượu với nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi đang ngồi nói chuyện với nhau thì ông L có đòi Phan Vàng P1 phải trả số tiền 50.000 đồng mà trước đó P1 có vay của ông L. Khi nghe thấy ông L nói vậy thì T nói sẽ trả số tiền đó thay cho P1 nhưng ông L không đồng ý và nói với T: *“tao đi sang nhà mày ăn cơm chỉ được miếng thịt gà bằng ngón tay và còn bị vợ mày chửi”*, nghe vậy T nói: *“tôi xuống nhà ông thì có được ăn bữa nào đâu, trước ông còn vay tôi 100 NDT và năm gói thuốc Lào, bây giờ ông trả cho tôi”*, L nói tiếp: *“tao không trả, tao đã giúp mày làm đường mấy ngày rồi”*, T nói: *“thế thì tôi cũng không trả cho ông cái búa nữa”* rồi T và ông L không nói gì nữa. Ngay sau đó, do đã say rượu, ông L dùng tay phải tát 01 phát vào vùng đầu của S4 và nói với T: *“đưa nó đến thì đưa nó về đi”*, vừa nói xong ông L đứng dậy dùng tay phải đâm một phát vào ngực T nên T liền đứng dậy lao vào vật lộn, giằng co với ông L làm cho cả hai người ngã xuống nền nhà. Thấy vậy, Phan Páo S5 liền chạy lại can ngăn, sau đó T đứng dậy rồi đi về bàn uống rượu trước đó ngồi hút thuốc Lào, khoảng 05 phút sau thì T, P1, S6 và L1 cùng đưa S4 đã say rượu đi về nhà. Khi mọi người đưa S4 đi ra đến ngoài hiên cửa nhà thì T nghe thấy ông L đang chửi bới ở trong nhà, nghĩ rằng ông L chửi mình nên T quay lại vào trong nhà, thấy ông L đang đứng ở gian bếp thì T không nói gì và lao vào rồi vật lộn, giằng co với ông L làm cho cả hai người bị ngã xuống vị trí vách tường gần bếp lò, sau đó T và ông L dậy ngồi ở nền nhà tại vị trí ngã, tiếp tục cầm vào người nhau và giằng co nhau. Trong lúc ngồi giằng co ở vị trí vách tường gần bếp lò, T nhìn thấy ở chân tường có một con dao, T liền dùng tay phải cầm dao lên nhưng lúc này S5 nhìn thấy liền chạy tới cầm giật lấy con dao từ tay của T, khi giật được dao S5 vút ra phía sau lưng mình. Ngay sau khi bị S5 lấy dao, T tiếp tục nhìn thấy 01 con dao khác cũng

ở vị trí chân tường, T liền dùng tay phải cầm lấy con dao, lúc này T và L đang ở tư thế ngồi bệt xuống nền nhà, ngồi đối diện nhau thì T chém một phát theo chiều từ trên xuống dưới, từ sau ra trước về phía ông L và trúng vào vùng đầu của ông L làm ông L ngã lăn ra đất, sau đó T rút dao ra bên cạnh mình. Thấy vậy, S5 tiếp tục can ngăn và bà S3 (vợ ông L) đến sơ cứu, cầm máu vết thương cho ông L. Sau khi sự việc xảy ra, T đứng dậy đi về, S5 và mẹ đi gọi mọi người trong thôn đến giúp đưa ông L đi cấp cứu tại Trạm y tế xã S1, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, sau đó ông L được đưa ra Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc cấp cứu nhưng do bị thương tích nặng nên ông L được chuyển đi xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định số 3409/C09-TT3 ngày 31/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Trên hai con dao quắm ký hiệu A4 và A5 có bám dính máu người, là máu của Phan Ngờ L; Các dấu vết màu nâu nghi máu thu tại hiện trường ký hiệu A1, A2 và A3 là máu người và là máu của Phan Ngờ L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 55/TgT ngày 24/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang, kết luận thương tích cụ thể của ông Phan Ngờ L gồm:

- Máu tụ dưới màng cứng, đã điều trị không có di chứng thần kinh: 11%.
- Dày màng phổi thùy dưới phổi phải, tại điểm dẫn lưu: 04%.
- Vỡ, lún xương thái dương trái (Vòm sọ): 08%.
- Sẹo vùng trán- đỉnh bên trái, kích thước trung bình: 02%.
- Vết thương đường rách giữa khoang liên sườn IV- V bên phải, kích thước nhỏ: 01%.

- Rạn xương sườn số 7 bên trái: Theo thông tư 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Không có tiêu chí đánh giá tỷ lệ tổn thương.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là **24%** (hai mươi tư phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: tổn thương vùng thái dương - đỉnh trái do vật có sắc cạnh tác động một lực mạnh, hướng chệch chéo từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, gây nên rách da để lại sẹo và vỡ xương thái dương đỉnh trái; Vết thương đường rách giữa khoang liên sườn IV-V bên phải do quá trình phẫu thuật đặt dẫn lưu gây nên.

Ngày 09/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, có sự tham gia của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Phan Páo T, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại Phan Ngờ L cùng các thành phần có liên quan, tiến hành cho bị can Phan Páo T, bị hại Phan Ngờ L mô tả và diễn lại quá trình xảy ra vụ án trong điều kiện thời tiết và ánh sáng tương tự thời điểm xảy ra vụ án, cho các nhân chứng mô tả lại hành vi phạm tội của Phan Páo T mà các nhân

chứng đã chứng kiến. Kết quả thực nghiệm điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Ngày 10/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành cho người làm chứng Phan Páo S5 nhận dạng con dao mà Phan Páo T đã sử dụng để gây thương tích cho ông Phan Ngờ L. Kết quả nhận dạng, người làm chứng Phan Páo S5 đã xác định được chính xác con dao mà S5 đã nhìn thấy khi bị cáo Phan Páo T sử dụng để gây thương tích cho ông Phan Ngờ L vào ngày 15/4/2021 là con dao có lưỡi và chuôi liền thân nhau đều bằng kim loại, dài 33cm; bản dao rộng nhất là 05,3cm; phần đầu lưỡi dao bị sứt mẻ.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 01 (Một) chiếc ghế gỗ có kích thước (40x15x15)cm, đã qua sử dụng;
- 01 (Một) com dao quắm có lưỡi bằng kim loại; dài 40cm (trong đó: phần lưỡi dao dài 21cm và chuôi dao bằng gỗ dài 19cm); bản dao rộng nhất 05cm;
- 01 (một) con dao quắm có lưỡi và chuôi liền thân nhau đều bằng kim loại, dài 33cm; bản dao rộng nhất là 5,3cm; phần đầu lưỡi dao bị sứt mẻ;
- Phần còn lại sau giám định của các dấu vết ký hiệu A1, A2, A3; các mẫu tóc thu của Phan Páo T và Phan Ngờ L.

Việc bồi thường thiệt hại: Ngày 12/9/2021, gia đình bị cáo Phan Páo T đã bồi thường tiền viện phí, chi phí thuốc men, bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại Phan Ngờ L số tiền 15.000.000 đồng. Ngoài ra, bị hại Phan Ngờ L cũng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phan Páo T và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSMV ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Phan Páo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phan Páo T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập xử lý.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) con dao quắm có lưỡi và chuôi liền thân nhau đều bằng kim loại, dài 33cm, bản dao rộng nhất là 5,3cm, phần đầu lưỡi dao bị sứt mẻ; 01 (Một) chiếc ghế gỗ có kích thước (40x15x15)cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) con dao quắm có lưỡi bằng kim loại dài 40cm (trong đó: phần lưỡi dao dài 21cm và chuôi dao bằng gỗ dài 19cm), bản dao rộng nhất 05cm.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng đối với: Phần còn lại sau giám định của các dấu vết ký hiệu A1, A2, A3; các mẫu tóc thu của Phan Páo T và Phan Ngờ L.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Páo T.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo: về cơ bản nhất trí với Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm e khoản 1 điều 51 BLHS cho bị cáo, do bị hại có những lời khó nghe, khi bị cáo ra đến ngoài cửa bị hại ở trong nhà vẫn chửi bới. Đề nghị xử phạt bị cáo 24 tháng tù giam, miễn án phí HS sơ thẩm cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: tôn trọng và nhất trí với ý kiến của bị hại, việc bồi thường thiệt hại không có yêu cầu gì thêm, căn cứ điều 106 BLTTHS đề nghị trả lại cho bị hại 01 chiếc ghế, 02 con dao là tài sản của gia đình bị hại.

Lời nói sau cùng: bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Páo T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định số 3409/C09-TT3 ngày 31/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận giám định pháp y thương tích số 55/TgT ngày 24/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, trong khi ngồi uống rượu tại nhà của ông Phan Ngờ L thì giữa Phan Páo T và Phan Ngờ L xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Do cả hai đã say rượu, nên Phan Ngờ L đã dùng tay nắm một phát vào vùng ngực của T rồi sau đó hai người vật lộn, giằng co nhau. Sau đó, cả hai được can ngăn, Phan Páo T đã đi về nhưng do thấy L chửi bới trong nhà, nghĩ rằng là chửi mình, vì bức tức, không kiềm chế được bản thân nên Phan Páo T đã dùng một con dao chém một phát về phía Phan Ngờ L theo chiều từ trên xuống dưới, từ trước ra sau và trúng vào vùng đầu của ông L. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phan Ngờ L tại thời điểm giám định là 24%. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Páo T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Phan Páo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, đi ngược lại những quy tắc ứng xử của xã hội, gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình trước pháp luật. Cần thiết phải cách ly bị cáo Phan Páo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội và cũng để phòng ngừa loại tội phạm chung.

[5] Cần ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện đến thỏa thuận và bồi thường tiền viện phí, chi phí thuốc men, bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại số tiền là 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*), cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phan Páo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (Người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị hại

cũng có lỗi và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo).

[8] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Páo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Điều luật không quy định hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm e khoản 1 điều 51 BLHS cho bị cáo là không phù hợp, không thuộc trường hợp bị kích động về tinh thần.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong, bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên HĐXX không đề cập.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý.

[13] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Páo T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Phan Páo T 02 (hai) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 16/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Phan Páo T với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS:

- Trả lại cho bị hại: 01 (một) con dao quắm có lưỡi và chuôi liền thân nhau đều bằng kim loại, dài 33cm, bản dao rộng nhất là 5,3cm, phần đầu lưỡi dao bị sứt mẻ; 01 (một) con dao quắm có lưỡi bằng kim loại dài 40cm (phần lưỡi dao dài 21cm và chuôi dao bằng gỗ dài 19cm), bản dao rộng nhất 05cm; 01 (một) chiếc ghế gỗ có kích thước (40x15x15)cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng đối với: Phần còn lại sau giám định của các dấu vết ký hiệu A1, A2, A3; các mẫu tóc thu của Phan Páo T và Phan Ngờ L.

(Đặc điểm chi tiết của các vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang).

4. *Trách nhiệm dân sự:* Việc bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong, bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác, HĐXX không đề cập.

5. *Án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1, 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên

